

Số: **67** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **10** tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự toán mua sắm thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng
của Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
từ tháng 1/2018 đến hết tháng 3/2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Theo đề nghị của Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn tại Tờ trình số 1268/TTr-TTYT ngày 14/12/2017 và đề nghị của Sở Y tế tại Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu số 04/BC-SYT ngày 05/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

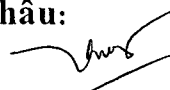
Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn từ tháng 1/2018 đến hết tháng 3/2018; cụ thể như sau:

1. Phần công việc đã thực hiện: Tổ chức lập danh mục, lựa chọn quy cách kỹ thuật, giá kế hoạch; tổ chức thẩm định phê duyệt dự toán và thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn và Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Chủ đầu tư/ Bên mời thầu: Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.

3. Đơn vị ký kết và thực hiện hợp đồng mua sắm: Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.

4. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:



TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Mua thuốc generic (Gồm 06 mặt hàng - có Phụ lục đính kèm)	80.854	Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn Quỹ BHYT, nguồn thu từ dịch vụ KCB và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị	Chỉ định thầu (theo quy trình rút gọn)	Hợp đồng trọn gói theo từng mặt hàng thuốc (từng phần độc lập của gói thầu)	Thương thảo hợp đồng	Tháng 01 năm 2018	Từ khi hợp đồng có hiệu lực đến hết tháng 3 năm 2018
Tổng giá trị gói thầu: 80.854.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi triệu, tám trăm năm mươi bốn ngàn đồng chẵn)								

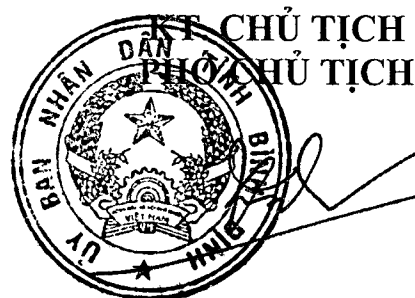
Lý do chỉ định thầu: Theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 4, Điều 79 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Khoản 3 và Khoản 6, Điều 35 của Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.

Điều 2. Giao Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn tổ chức thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP, K15



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục:



QUY THẦU: THUỐC GENERIC

Số 67 /QĐ-UBND ngày 10 /01/2018
 Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

ST T	Mã số theo HSMT	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Qui cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch, đã có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
---------	-----------------------	---------------	-----------------------	-------------------	----------------	-------------	---	----------------------

Nhóm 1:

- + Thuốc sản xuất trên dây chuyền sản xuất đạt tiêu chuẩn EU-GMP hoặc PIC/s-GMP tại cơ sở sản xuất thuộc nước tham gia ICH và Australia;
- + Thuốc sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn WHO-GMP do Bộ Y tế Việt Nam cấp giấy chứng nhận và được cơ quan quản lý quốc gia có thẩm quyền cấp phép lưu hành tại nước tham gia ICH hoặc Australia

1	G1.376	Proparacain hydroclorid	0,5%/ 15ml	Hộp 1 lọ 15ml, Dung dịch vô khuẩn nhỏ mắt	Lọ	100	39.380	3.938.000
2	G1.143	Ephedrin hydroclorid	30mg/ 1ml	Hộp 2 vỉ x 5 ống	Ống	200	57.750	11.550.000
3	G1.440	Tropicamide + Phenylephrine HCL	0,5% + 0,5%	Hộp 1 lọ 10ml, Dung dịch nhỏ mắt, Hộp 1 lọ 10ml	Lọ	100	46.200	4.620.000

Nhóm 5: Thuốc không đáp ứng tiêu chí các nhóm 1,2,3 và 4

4	G5.96	Lidocain + epinephrin (adrenalin)	36mg + 0,0324mg ; 1,8ml	Hộp 100 ống	Ống	1000	5.390	5.390.000
5	G5.282	Vắc xin ngừa uốn ván	0,5ml	Hộp 20 ống (0,5ml/ ống chứa 1 liều vắc xin)	Ống	500	10.920	5.460.000
6	G5.279	Vắc xin ngừa não mô cầu B + C	Mỗi liều 0,5ml	Hộp/10 lọ	Liều	300	166.320	49.896.000
Danh mục này gồm 06 mặt hàng							Tổng giá trị:	80.854.000

* Đơn giá mua thuốc đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan đến việc vận chuyển, thuế, phí và các chi phí khác có liên quan...đến tận kho thuốc của Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.